

Bài 2 LÍNH CỨU HOẢ

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- 1. Phát triển kỹ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- 2. Phát triển kỹ năng viết** thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.
- 3. Phát triển kỹ năng nói và nghe** thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.
- 4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** yêu quý, trân trọng sự đóng góp, hi sinh của những con người bình dị thông qua hình ảnh của người lính cứu hoả; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

II CHUẨN BỊ

1. Kiến thức ngữ văn

- GV nắm được đặc điểm VB thông tin (không có yếu tố hư cấu, có mục đích chính là cung cấp thông tin) và nội dung của VB *Lính cứu hoả*.

- GV nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong VB (*cứu hoả, ùng, găng, hoả hoạn*) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

2. Kiến thức đời sống

Lính cứu hoả: là người làm nghề chữa cháy chuyên nghiệp, có nhiệm vụ chữa cháy, tìm kiếm và cứu hộ nạn nhân trong các vụ hoả hoạn. Ngoài ra, họ cũng đóng vai trò cứu hộ trong trường hợp xảy ra các thảm hoạ thiên nhiên như lốc xoáy, động đất, cháy rừng và sóng thần.

3. Phương tiện dạy học

tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp, máy chiếu, màn hình, bảng thông minh.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

- Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.
- Khởi động:
 - + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi. (a. *Có chuyện gì đang xảy ra?* b. *Chúng ta phải làm gì khi có hoả hoạn?*)
 - + Một số (2 – 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.
 - + GV có thể có thêm những gợi ý để HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *Người ta phải làm gì khi có hoả hoạn?* (Hét to để báo cho mọi người biết, cùng thoát hiểm; Gọi ngay số 114 cho cơ quan phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn; Tìm cách thoát ra khỏi đám cháy;...)
 - + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọc *Lính cứu hoả*.

2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn VB *Lính cứu hoả*. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.
- HS đọc câu
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (*chuông, sẵn sàng,...*).
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài. (VD: *Những người lính cứu hoả/ lập tức mặc quần áo chữa cháy,/ đi ùng,/ đeo găng,/ đội mũ rồi nhanh chóng ra xe; Những chiếc xe cứu hoả màu đỏ/ chứa đầy nước,/ bật đèn báo hiệu,/ rú còi chạy như bay đến nơi có cháy.*)

- HS đọc đoạn
 - + GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1: từ đầu đến *ra xe*; đoạn 2: tiếp theo đến *của người dân*; đoạn 3: phần còn lại).
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt.
 - + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ dùng trong bài (*ùng*: giày cổ cao đến gân hoặc quá đầu gối, dùng để đi trong mưa, nước, lội bùn,...; *găng*: dụng cụ chuyên (cho lính cứu hoả) đeo vào tay, chống được cháy; *hoả hoạn*: nạn cháy). GV có thể sử dụng hình ảnh để giải thích nghĩa của những từ ngữ chỉ vật dụng của người lính cứu hoả.
 - + HS đọc đoạn theo nhóm.
- HS và GV đọc toàn VB
 - + 1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB.
 - + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi.

TIẾT 2

3. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi. (a. *Trang phục của lính cứu hoả gồm những gì?* b. *Lính cứu hoả dập tắt đám cháy bằng cách nào?* c. *Em nghĩ gì về những người lính cứu hoả?*)
- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời cho từng câu hỏi.
- GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. *Trang phục của lính cứu hoả gồm quần áo chữa cháy, ủng, găng và mũ*; b. *Lính cứu hoả dập tắt đám cháy bằng cách dùng vòi phun nước*; c. GV gợi ý cho HS dựa vào bài đọc để xác định những phẩm chất của người lính cứu hoả làm chúng ta yêu mến như: *nhANH NHẸN, không sợ nguy hiểm, sẵn sàng cứu tính mạng, tài sản của dân,...* Đồng thời khuyến khích HS tự do suy nghĩ, tưởng tượng theo cách riêng của các em để câu trả lời phong phú hơn.)

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b và c ở mục 3

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b và c (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở (b. *Lính cứu hoả dập tắt đám cháy bằng cách dùng vòi phun nước*; c. Câu trả lời mở).
- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.

TIẾT 3

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.
- GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh. (a. *Giống như xe cứu hoả, xe cứu thương cũng có đèn báo hiệu*; b. *Chúng ta cần bảo vệ tài sản của nhà trường.*)
- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh. GV giải thích cho HS nghĩa của các từ ngữ gợi ý.
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.
- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.
- HS và GV nhận xét.

TIẾT 4

7. Nghe viết

- GV đọc to đoạn văn. (*Chuông báo cháy vang lên. Xe cứu hoả bật đèn báo hiệu, rú còi, chạy như bay đến nơi có cháy. Các chú lính cứu hoả dùng vòi phun nước dập tắt đám cháy.*)
- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết.
 - + Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc câu có dấu chấm.
 - + Chữ dễ viết sai chính tả: *dập lửa, sẵn sàng.*
- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.
- Đọc và viết chính tả:
 - + GV đọc từng câu cho HS viết. Mỗi câu cần đọc theo từng cụm từ (*Chuông báo cháy/ vang lên./ Xe cứu hoả/ bật đèn báo hiệu,/ rú còi,/ chạy như bay/ đến nơi có cháy./ Các chú lính cứu hoả/ dùng vòi phun nước/ dập tắt đám cháy.*). Mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần. GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.
 - + Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi.
 - + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi.
 - + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.

8. Chọn văn phù hợp thay cho ô vuông

- GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu.

- GV nêu nhiệm vụ. HS làm việc nhóm đôi để tìm những vấn phù hợp.
- Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng).
- Một số HS đọc to các từ ngữ. Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần.

9. Đặt tên cho hình

- GV yêu cầu HS chia nhóm và trao đổi về hình vẽ. GV có thể gợi ý: HS chú ý đến các chi tiết trong hình người lính cứu hoả: trang phục, thân hình khoẻ mạnh, khuôn mặt đen sạm vì khói,...
- Đại diện một số nhóm nói tên hình do nhóm đặt. Các em có thể nói thêm lí do đặt tên đó.
- Các HS khác nhận xét, đánh giá.

10. Cùng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.
- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.